

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 340/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Ngô Kiều Á**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: **Tổ B, thị trấn A, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.**

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: **Tổ B, thị trấn A, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Ngô Kiều Á** và anh **Nguyễn Văn B**
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về quan hệ vợ chồng: Chị **Ngô Kiều Á** và anh **Nguyễn Văn B** nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Ngô Kiều Á và anh Nguyễn Văn B thỏa thuận giao cho chị Á trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Hoài T, sinh ngày 25/10/2021 đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Anh B có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Ngô Kiều Á và anh Nguyễn Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Ngô Kiều Á tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng. Hoàn trả chị Á 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Á đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo biên lai số 0002921 ngày 18 tháng 6 năm 2024.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND 2 cấp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- UBND phường Đồng Bẩm;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Hương